

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

TỔNG KẾT THỰC TẬP SỰ PHẠM CỦA SINH VIÊN

Tại trường THPT Lê Viết Thuật, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

PHẦN I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Số lượng

- Tổng số sinh viên TTSP: 25; trong đó:

- +) Viện Sự phạm Tự nhiên có 8 SV Sự phạm Toán và 3 SV Sự phạm Hóa học;
- +) Viện Sự phạm Xã hội có 5 SV Sự phạm Ngữ văn và 4 SV Sự phạm Địa lý;
- +) Khoa Sự phạm Ngoại ngữ có 5 SV Sự phạm Tiếng Anh.

- Số vắng, số bỏ dở, đến muộn: Không

2. Thời gian thực tập

Từ ngày 22 tháng 2 năm 2021 đến ngày 18 tháng 4 năm 2021.

3. Đặc điểm tình hình

- Đoàn sinh viên thực tập về trường nghiêm túc chấp hành nội quy thực tập sự phạm của trường Đại học Vinh; nội quy, quy chế của trường THPT Lê Viết Thuật;
- Đoàn đã chủ động trong các công việc như triển khai, phân công các công việc đến từng giáo sinh thông qua các buổi sinh hoạt toàn đoàn, triển khai nhanh qua các trang mạng xã hội, qua các buổi họp, sinh hoạt trong đoàn để triển khai công việc, đánh giá chất lượng công việc. Các thành viên trong đoàn hỗ trợ nhau trong công việc, tập giảng, đóng góp ý kiến cho nhau;
- Nhận xét chung của các giáo viên hướng dẫn là hầu hết nắm vững kiến thức văn hoá, nghiệp vụ giảng dạy trên lớp và các hoạt động phục vụ giảng dạy, học tập. Có ý thức học hỏi, rèn luyện chuyên môn. Tác phong chững chạc, nghiêm túc.

PHẦN II. KIỂM ĐIỂM VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH THỰC TẬP QUA CÁC BƯỚC

- Giáo sinh đã chuẩn bị tốt các nội dung và phương tiện phục vụ cho đợt thực tập sự phạm. Chủ động thâm nhập thực tế, tìm hiểu tình hình nhà trường, học sinh một cách nhanh chóng và cơ bản đã nắm được tình hình của nhà trường trường, của học sinh.
- Ban chỉ đạo thực hiện đúng hướng dẫn của BCD thực tập của Tỉnh: Tổ chức đón SV chu đáo, báo cáo tình hình nhà trường rõ ràng, cụ thể, đúng yêu cầu. Triển khai kế hoạch TTSP theo đúng nội dung của BCD cấp Tỉnh và yêu cầu của Đại học Vinh. Lựa chọn đội ngũ GV hướng dẫn có năng lực tốt và nhiệt tình, có trách nhiệm.
- Do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 nên các hoạt động ngoại khoá, hoạt động tập thể không thể tổ chức quy mô nên cũng chưa phát huy hết những năng lực, sở trường của một số giáo sinh trong đoàn.

PHẦN III. ĐÁNH GIÁ GIÁO SINH VỀ CÁC MẶT

1. Thâm nhập, tìm hiểu thực tế, các công tác phục vụ khác, báo cáo

*** Ưu điểm**

- Giáo sinh có ý thức tốt trong thâm nhập, tìm hiểu thực tế để nắm bắt tình hình và tiến hành thực tập giáo dục.
- Đa số các giáo sinh đã bám lớp, bám trường, nhiệt tình, yêu nghề, có ý thức tốt trong giáo dục học sinh.
- Tích cực tiếp thu những ý kiến góp ý, chỉ đạo, xây dựng của các giáo viên hướng dẫn, của các thành viên Ban chỉ đạo thực tập của nhà trường.

*** Tồn tại**

- Một số giáo sinh chưa thật sự nhận thức được tầm quan trọng của việc tìm hiểu thực tế nhà trường mà bản thân được về làm nhiệm vụ thực tập: tìm hiểu sơ sài, mang tính chất đối phó nhiều hơn là tìm hiểu để phục vụ tốt công tác thực tập.
- Công tác liên hệ với phụ huynh học sinh, nắm bắt cụ thể đối tượng học sinh lớp mình phụ trách – đặc biệt là những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phức tạp hầu như chưa được các giáo sinh quan tâm thực hiện.

2. Công tác thực tập giáo dục

*** Ưu điểm**

- Đã thực hiện tương đối tốt công tác thực tập giáo dục. Đa số có khả năng xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động giáo dục, quản lý và điều hành các hoạt động của lớp mình phụ trách đúng kế hoạch.

*** Tồn tại**

- Một số giáo sinh thời gian đầu chưa chủ động trong công việc, chưa có kế hoạch cụ thể định hướng giúp học sinh tiến bộ trong học tập và rèn luyện.
- Một số giáo sinh vẫn còn đang thụ động trong việc nắm bắt các nhiệm vụ được giao, lên kế hoạch và triển khai thực hiện.

3. Công tác thực tập giảng dạy

*** Ưu điểm**

- Đã dự giờ, học hỏi các giáo viên hướng dẫn (GVHD)
- Đã soạn giáo án, làm đồ dùng dạy học, tập giảng trước khi lên lớp
- Đã được các GVHD dự giờ, rút kinh nghiệm sau từng tiết dạy
- Nắm vững kiến thức văn hoá, nghiệp vụ giảng dạy trên lớp và các hoạt động phục vụ giảng dạy, học tập.
- Có ý thức học hỏi, rèn luyện chuyên môn.
- Thực hiện đầy đủ các bước lên lớp, tác phong chững chạc, diễn đạt rõ ràng.

*** Tồn tại**

- Một số giáo sinh còn chưa thực sự nghiêm túc trong việc thực hiện các yêu cầu kế hoạch đã đề ra.
- Một số giáo sinh có trang phục khi lên lớp chưa phù hợp, giao tiếp chưa mô phạm...

Chưa thực sự cầu thị, chưa ham học hỏi.

4. Kết quả xếp loại TTSP

a) Thực tập giảng dạy

- Điểm 8.5 - 10.0: Số lượng sinh viên: 08 Tỷ lệ %: 32%
- Điểm 8.0 - 8.4: Số lượng sinh viên: 14 Tỷ lệ %: 56%
- Điểm 6.5 - 7.9: Số lượng sinh viên 03 Tỷ lệ %: 12%
- Điểm dưới 6.4: Số lượng sinh viên: 0 Tỷ lệ %: 0%

b) Thực tập giáo dục

- Điểm 8.5 - 10.0: Số lượng sinh viên: 09 Tỷ lệ %: 36%
- Điểm 8.0 - 8.4: Số lượng sinh viên: 09 Tỷ lệ %: 36%
- Điểm 6.5 - 7.9: Số lượng sinh viên: 07 Tỷ lệ %: 28%
- Điểm dưới 6.4: Số lượng sinh viên: 0 Tỷ lệ %: 0%

c) Kết quả tổng hợp TTSP

- Điểm 8.5 - 10: Số lượng sinh viên: 09 Tỷ lệ %: 36%
- Điểm 7.9 - 8.4: Số lượng sinh viên: 12 Tỷ lệ %: 48%
- Điểm 6.5 - 7.9: Số lượng sinh viên: 04 Tỷ lệ %: 16%
- Điểm dưới 6.4: Số lượng sinh viên: 0 Tỷ lệ %: 0%

PHẦN IV. KẾT LUẬN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Nhìn chung các giáo sinh đã nỗ lực, cố gắng trong công việc thực tập sư phạm, bước đầu làm quen với thực tế sinh động trong các nhà trường.

- Các giáo viên được nhà trường phân công hướng dẫn giáo sinh thực tập đã nghiêm túc, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. Tích cực hỗ trợ, chỉ bảo, góp ý và động viên các giáo sinh hoàn thành tốt những công việc được giao.

- Đề xuất trường Đại học Vinh phối hợp với các tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các Viện Sư phạm và các khoa, phòng ban... tăng cường công tác giáo dục các kỹ năng (giao tiếp, tổ chức hoạt động tập thể...), tính kỷ luật, để giúp cho sinh viên tích cực, chủ động, sáng tạo và thích nghi tốt với các môi trường làm việc trong tương lai.

PHẦN V. ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

- Số lượng, danh sách khen thưởng kèm theo: BCD TTSP trường THPT Lê Việt Thuật, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đề nghị trường Đại học Vinh khen thưởng giáo sinh Phan Hoài Linh về những kết quả đạt được trong đợt TTSP vừa qua.

- Số lượng, danh sách đề nghị kỷ luật và hồ sơ kèm theo: Không có./.

Vinh, ngày 18 tháng 4 năm 2021

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Hoàng Minh Lương

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CHI KẾT QUẢ TTSP CUỐI KHOẢ TÀI TRƯỜNG THPT LÊ VIỆT THUẬT, TỈNH NGHỆ AN

Từ ngày 22/02/2021 đến ngày 18/4/2021

TT	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	MÃ SINH VIÊN	NGÀNH TT	ĐIỂM TT GIẢNG DẠY	ĐIỂM TT GIAO DỤC	ĐIỂM TTSP (Không làm tròn)	GHI CHÚ
1	NGUYỄN THỊ HÀ AN	165TDV600063	SP Địa lý	8.4	8.3	8.36	
2	LÊ THỊ NGỌC ANH	1755214021910009	SP Địa lý	8.4	8.4	8.4	
3	NGUYỄN THỊ HOA	1755214021910011	SP Địa lý	9.1	8.7	8.94	
4	PHAN THỊ THANH	1755214021910012	SP Địa lý	8.4	7.9	8.2	
5	LÊ THỊ NGỌC ANH	1755214021210004	SP Hóa học	8.7	8.5	8.62	
6	TRẦN THỊ TRÚC NGÂN	1755214021210019	SP Hóa học	8.4	8.7	8.52	
7	LÊ HOÀNG QUÂN	1755214021210016	SP Hóa học	8.2	8.4	8.28	
8	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	1755214021710036	SP Ngữ văn	9.0	8.2	8.68	
9	NGUYỄN THỊ HẰNG	165TDV600216	SP Ngữ văn	7.9	7.4	7.7	
10	NGUYỄN TRUNG HIẾU	1755214021710020	SP Ngữ văn	8.0	7.6	7.84	
11	HOÀNG MINH HIẾU	1755214021810008	SP Ngữ văn	7.0	6.5	6.8	
12	TRẦN THỊ MINH THU	1755214021710005	SP Ngữ văn	8.4	7.9	8.2	
13	NGUYỄN THỊ THUY LINH	1755214023110054	SP Tiếng Anh	8.3	8.3	8.3	
14	PHAN THỊ NHÌ	1755214023110012	SP Tiếng Anh	8.4	8.5	8.44	
15	PHẠM THU PHƯƠNG	1755214023110082	SP Tiếng Anh	8.7	8.6	8.66	
16	NGUYỄN THU THẢO	1755214023110065	SP Tiếng Anh	8.6	8.6	8.6	

17	NGÔ THỊ HOÀI THƯƠNG	1755214023110027	SP Tiếng Anh	8.2	7.5	7.92	
18	PHAN HOÀI LINH	1755214020910001	SP Toán	9.1	9.2	9.14	
19	HOÀNG LÊ HỒNG MINH	1755214020910093	SP Toán	8.2	8.5	8.32	
20	NGUYỄN PHƯƠNG NAM	1755214020910061	SP Toán	7.8	8.3	8.0	
21	TRẦN BÍCH PHƯƠNG	1755214020910071	SP Toán	8.8	8.8	8.8	
22	PHẠM THỊ THO	1755214020910046	SP Toán	8.2	7.8	8.04	
23	NGUYỄN ĐỨC TIỆP	1755214020910088	SP Toán	8.3	8.4	8.34	
24	ĐẬU LINH TRANG	1755214020910028	SP Toán	8.2	8.4	8.28	
25	NGUYỄN ĐÌNH BẢNG VIỆT	1755214020910003	SP Toán	8.6	8.4	8.52	

Danh sách có 25 sinh viên.

Thành phố Vinh, ngày 18 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG BCD TRƯỜNG TTSP



Hoàng Minh Lương